

Văn phòng ISG : 209/210 A9 - 2 Ngọc Hà, Hà Nội – Điện thoại: (84-4) 733 6610 – Fax: (84-4) 733 6624
Email: isgmard@fpt.vn – Website: <http://www.isgmard.org.vn>

Số 22 – Tháng 5/2005

Trong số này:

[Đoàn Đánh Giá Phối Hợp giữa Chính Phủ và Các Nhà Tài Trợ về Cấp nước, Vệ sinh và Sức khỏe Nông thôn Việt Nam](#)
[Nhật Bản hỗ trợ dân làng quản lý rừng bền vững ở Tây Nguyên](#)
[Hội nghị quốc gia về Phát triển Nông thôn Tổng hợp](#)
[Ủy ban Châu Âu tiếp tục hỗ trợ cho các bản làng nghèo nhất tại khu vực Miền Núi phía Bắc](#)
[Hoc bổng Phát triển Australia \(ADS\)](#)
[Ban hành quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng](#)
[Mức cầu trong nước và Kim ngạch xuất khẩu thúc đẩy Tăng trưởng kinh tế Việt Nam đạt khoảng 7,5% trong 3 năm tới](#)
[Ngăn chặn các cuộc xung đột giữa những người sử dụng nước - mẫu chốt để bảo vệ bền vững nguồn nước sạch](#)
[Việt Nam tạo điều kiện thuận lợi cho các công ty nước ngoài nhập khẩu](#)
[Những thuận lợi mới trong Kế hoạch Tín dụng hỗn hợp của DANIDA](#)
[Dự báo về ODA của các nước thuộc Ủy ban Viên trợ Phát triển](#)

Đoàn Đánh Giá Phối Hợp giữa Chính Phủ và Các Nhà Tài Trợ về Cấp nước, Vệ sinh và Sức khỏe Nông thôn Việt Nam

Hà Nội, ngày 11-12/4/2005 - Đoàn Đánh Giá Phối Hợp giữa Chính Phủ và Các Nhà Tài Trợ về Cấp nước, Vệ sinh và Sức khỏe Nông thôn Việt Nam đã tổ chức hội thảo lần 2 và cũng là hội thảo cuối cùng. Tham dự hội thảo có đại diện từ các Cục, Vụ thuộc Bộ NN&PTNT, các Bộ, ngành liên quan như Bộ Y tế, Bộ Giáo dục – Đào tạo, Bộ Xây dựng và các Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn các tỉnh.

Tại hội thảo hai ngày này, các đại biểu đã tập trung đóng góp ý kiến cho báo cáo hiện trạng ngành cấp nước và vệ sinh nông thôn cũng như cho 11 tài liệu khuyến nghị của Đoàn đánh giá cho ngành nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trong thời gian tới. Hội thảo cũng lắng nghe đề xuất của Đoàn đánh giá về việc hình thành một đối tác để hỗ trợ điều phối và quản lý công tác nước sạch vệ sinh nông thôn giữa Chính phủ và các nhà tài trợ.

Các tài liệu và báo cáo tiến độ thực hiện của Đoàn đánh giá đã được đăng tải trên trang web của ISG bằng tiếng Việt và tiếng Anh tại địa chỉ:
<http://www.isgmard.org.vn/Information%20Service/Report/Report.asp#water>

Nguồn: VP ISG

Nhật Bản hỗ trợ dân làng quản lý rừng bền vững ở Tây Nguyên

Ngày 12/4/2005 - Trong khuôn khổ Hiệp định Hợp tác kỹ thuật giữa Chính phủ Nhật Bản và Chính phủ Việt Nam ký năm 1998, Biên bản thảo luận thực hiện dự án hợp tác kỹ thuật "Hỗ trợ dân làng quản lý rừng bền vững ở Tây Nguyên Việt Nam" đã được ký kết giữa Tổ chức hỗ trợ quốc tế của Nhật Bản (JICA) và các cơ quan liên quan của Chính phủ Việt Nam.

Mục tiêu dài hạn của dự án là nhằm xoá bỏ áp lực đối với tài nguyên rừng này sinh từ hoạt động đốt rừng làm nương rẫy của người dân tỉnh Kon-tum

Mục tiêu tổng thể của dự án là phát triển các hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp, chăn nuôi ra sức gia cầm và nông lâm kết hợp tại 5 làng

thí điểm thuộc hai huyện Kon Plong và Kon Ray của tỉnh Kon-tum nhằm cải thiện mức sống của người dân tại hai huyện có làng được chọn thí điểm và nhân rộng mô hình thành công ở các làng thí điểm ra các làng khác trong hai huyện.

Dự án sẽ được thực hiện trong 3 năm (2005 - 2008), phía JICA sẽ hỗ trợ chuyên gia và máy móc trang thiết bị cho dự án. Dự án được giao cho Cục Lâm nghiệp phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện.

Nguồn: Vụ HTQT-Bộ NN&PTNT

Ủy ban Châu Âu tiếp tục hỗ trợ cho

các bản làng nghèo nhất tại khu vực

Miền Núi phía Bắc

Ủy ban Châu Âu sẽ hỗ trợ một khoản viện trợ không hoàn lại trị giá €17 triệu ứng với khoản đối ứng €1,6 triệu của Chính phủ Việt Nam để thực hiện chương trình phát triển vì người nghèo tại Khu vực miền núi phía Bắc.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ông Cao Đức Phát và ông Markus Cornaro, Đại sứ, Trưởng Phái đoàn châu Âu tại Việt đã ký kết Hiệp định Tài chính tại buổi lễ ký kết chính thức được tổ chức tại Hà Nội vào thứ Sáu, ngày 8 tháng 4 năm 2005.

Ông Markus Cornaro nói "Sáng kiến 5 năm này sẽ cải thiện điều kiện sống của các gia đình tại 4 khu vực nghèo nhất thuộc khu vực vùng sâu, vùng xa nhất của hai tỉnh Cao Bằng và Bắc Kạn. Nhằm tăng cường năng lực và đảm bảo tính bền vững, Ủy ban châu Âu sẽ hỗ trợ trực tiếp cho hệ thống và các tổ chức chính quyền địa phương. Chúng tôi tin tưởng rằng bằng cách này việc hỗ trợ của Ủy ban châu Âu sẽ có tác dụng lâu dài hơn về mặt giảm nghèo".

Các huyện miền núi được lựa chọn bao gồm Pak Nam, Ba Bể, Bảo Lạc và Bảo Lâm là 4 trong số những khu vực kém phát triển nhất của Việt Nam. 80 đến 90 % dân số ở đây là người dân tộc thiểu số và phần lớn trong số họ đang phải sống trong cảnh đói nghèo cùng cực với rất ít tiềm năng phát triển.

Sáng kiến này sẽ giúp người dân địa phương nâng cao kỹ năng và do vậy tăng khả năng kiếm sống thông qua nhiều hoạt động khác nhau như hỗ trợ canh tác và chăn nuôi, tiếp thị các sản phẩm nông nghiệp và phát triển mô hình kinh doanh nhỏ. Việc xây dựng cơ sở

hạ tầng cơ bản, đặc biệt tại các khu vực vùng xa sẽ bổ sung cho các hoạt động này.

Dự án sẽ đặc biệt chú trọng tới trao quyền cho những người chịu thiệt thòi nhất ví dụ như phụ nữ nghèo. Họ sẽ được hỗ trợ đặc biệt để xin hỗ trợ tài chính và phát triển công việc làm ăn kinh doanh của chính họ. Ví dụ, các hoạt động nhằm bảo vệ môi trường sẽ khôi phục mức độ che phủ rừng tại nhiều khu vực vùng cao quan trọng, điều phối dòng chảy nhằm tránh sạt lở và bảo vệ việc sản xuất mùa vụ, và do đó sẽ tạo điều kiện cho sự phát triển bền vững của khu vực.

Sáng kiến mới do Ủy ban Châu Âu hỗ trợ này là bước tiếp theo của Dự án phát triển nông thôn ở Cao Bằng và Bắc Kạn đã kết thúc vào tháng 12/04 và đã hỗ trợ nhiều hoạt động khuyến nông cũng như việc xây dựng đường xá nông thôn, hệ thống cấp nước, các kế hoạch thủy lợi và trường học.

Dự kiến các hoạt động của Dự án sẽ bắt đầu được triển khai vào tháng 11 năm nay và kéo dài mãi đến năm 2010.

Nếu quý vị muốn biết thêm thông tin, xin hãy liên hệ Phái đoàn của Ủy ban Châu Âu tại Việt Nam theo số điện thoại 934 1300 hoặc fax 934 1938.

Nguồn: EU

Hội nghị quốc gia về Phát triển Nông

thôn Tổng hợp

Hà Nội, ngày 18/8/2004 - Dự án "Tăng cường năng lực quản lý phát triển nông thôn tổng hợp" - VIE/01/023 đã tổ chức Hội nghị về phát triển Nông thôn tổng hợp giữa một số dự án phát triển nông thôn tổng hợp sử dụng vốn tài trợ đã được triển khai trên toàn quốc.

Mục tiêu chính của hội nghị là tạo cơ hội để chia sẻ học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau giữa các nhà quản lý dự án phát triển nông thôn tổng hợp, các nhà lập chính sách có liên quan về những khó khăn trở ngại ở cấp thực hiện nhằm góp phần hoàn thiện chính sách và tạo môi trường pháp lý cho việc thực hiện dự án có hiệu quả.

Tham gia hội nghị có các diện của các cơ quan ban ngành trung ương như Bộ KH&ĐT, Bộ NN&PTNT, Bộ Tài Chính, Bộ LĐTB&XH, ... dự án Giảm nghèo các tỉnh miền núi phía bắc, dự án Phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn dựa vào cộng đồng, dự án Giảm nghèo các tỉnh miền Trung; các sở KH&ĐT, sở TC và các dự án phát

triển nông thôn của 11 tỉnh và đại diện của nhiều nhà tài trợ và tổ chức quốc tế.

Thông qua phần trình bày và thảo luận của các đại biểu, Hội nghị đã đưa ra một số khuyến nghị về các vấn đề liên quan đến các lĩnh vực: (i) Nhân sự dự án, (ii) Thực hiện phân cấp, và (iii) Lưu chuyển vốn và cơ chế giải ngân.

Để có thêm thông tin về Hội nghị, xin liên hệ: Ông Phan Duy Toàn, Quản lý Dự án Dự án VIE/01/023
Bộ Kế hoạch và Đầu tư
Số 2, Hoàng Văn Thụ, Hà Nội
Tel: 84-08043057; Fax: 844-7342859
Email: fprd@undp.org.vn

Nguồn: VIE/01/023

Học bổng Phát triển Australia (ADS)

Từ 25/4 đến 3/6 năm 2005, các báo quốc gia và địa phương đã đăng tải quảng cáo mời các ứng viên nộp đơn xin học bổng ADS niên học 2007. Chương trình học bổng ADS kỳ này sẽ dành khoảng 150 suất học bổng cho các ứng viên Việt Nam bắt đầu khoá học sau đại học tại Australia vào đầu năm 2007. Có rất nhiều ngành học thuộc hai lĩnh vực phát triển chủ chốt là Quản lý Nhà nước và Phát triển nông thôn. Các ứng viên được chọn sẽ được đào tạo trong nước về tiếng Anh và kỹ năng học tập tại Trung tâm ADS Hà Nội vào năm 2006 trước khi sang Australia.

Một đặc điểm chính của Học bổng ADS niên học 2007 là khoảng 50% số học bổng được dành cho các ứng viên thuộc các cơ quan của chính phủ được ưu tiên đặc biệt - các Bộ, ngành của Chính phủ (trong đó có Bộ NN&PTNT), ứng viên thuộc các Viện Nghiên cứu và các Trường Đại học được mời nộp đơn theo chương trình của Nhóm ưu tiên chung.

Hạn cuối cùng nộp hồ sơ, trừ nhóm ưu tiên đặc biệt là thứ Hai ngày 13 tháng 6 năm 2005. Các ứng viên thuộc nhóm ưu tiên đặc biệt phải nộp hồ sơ và các giấy tờ kèm theo cho Điều phối viên chương trình ADS tại cơ quan công tác trước ngày 3/8.

Toàn bộ chi tiết về Học bổng ADS niên học 2007 hiện có tại website của ADS-
www.ads.edu.vn - hay được đăng tải trên một số báo.

Nguồn: Chương trình ADS

Ban hành quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng

Ngày 18/4/2005 - Thủ tướng Chính phủ Phan Văn Khải đã ký Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg về việc ban hành Quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng.

Theo Quy chế, giám sát đầu tư của cộng đồng là hoạt động tự nguyện của dân cư sinh sống trên địa bàn xã, phường, hoặc thị trấn. Theo quy định của Quy chế này và các quy định pháp luật khác có liên quan, nhằm theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư của cơ quan có thẩm quyền quyết định đầu tư, chủ đầu tư, ban quản lý dự án, các nhà thầu và đơn vị thi công dự án trong quá trình đầu tư. Qua giám sát đầu tư của cộng đồng, phát hiện, kiến nghị với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về các việc làm vi phạm các quy định về quản lý đầu tư để kịp thời ngăn chặn và xử lý các việc làm sai quy định, gây lãng phí, thất thoát vốn và tài sản của nhà nước, xâm hại lợi ích cộng đồng.

Phạm vi giám sát bao gồm: Các chương trình, dự án đầu tư có sử dụng vốn nhà nước và không thuộc diện bí mật quốc gia theo quy định của pháp luật có ảnh hưởng trực tiếp tới cộng đồng trên địa bàn của xã; các dự án đầu tư bằng nguồn vốn và công sức của cộng đồng hoặc bằng nguồn tài trợ trực tiếp của các tổ chức, cá nhân cho xã; các dự án đầu tư bằng nguồn vốn khác...

Quy chế còn quy định chi tiết về nội dung, phạm vi, quyền giám sát; quá trình tổ chức thực hiện và trách nhiệm của cá nhân, tổ chức, cơ quan có liên quan trong thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng.

Nguồn: Website Đảng Cộng sản Việt Nam

Mức cầu trong nước và Kim ngạch

xuất khẩu thúc đẩy Tăng trưởng kinh

tế Việt Nam đạt khoảng 7,5% trong 3

năm tới

Hà Nội, Việt Nam - Theo Báo cáo chính của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) công bố ngày 6/4/05, nhờ có sự gia tăng về mức cầu trong nước và kim ngạch xuất khẩu, dự kiến Việt Nam sẽ tiếp tục duy trì mức tăng trưởng kinh tế ở mức cao khoảng 7,5% trong vòng 3 năm tới.

Triển vọng Phát triển Châu Á (ADO), một ấn phẩm thường niên của ADB dự báo khuynh hướng kinh tế trong khu vực, cho rằng mức tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2004 đạt 7,5% là nhờ mức tiêu thụ và đầu tư gia tăng cùng với thị trường đầu mỏ và hàng hoá thế giới ổn định. Dự báo mức độ tăng trưởng này sẽ còn tiếp tục vào năm 2005 và 2006.

Mức độ tăng trưởng kinh tế này đã giúp Việt Nam giảm bớt 300.000 số hộ nghèo vào năm ngoái và giảm tỉ lệ nghèo đói từ 11,0% năm 2003 xuống 8,3% năm 2004 (theo chuẩn nghèo quốc gia). Tuy nhiên, nhìn chung nhóm dân tộc thiểu số vẫn chiếm tỉ trọng nghèo đói cao.

Mức tăng trưởng cơ bản vào năm 2005-2007, dự kiến lượng cầu trong nước mỗi năm sẽ tăng vào khoảng 8,0-8,7%, trong khi đó mức tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu hàng năm dự kiến sẽ vào khoảng 8,6-11,4%. Bản báo cáo còn chỉ ra rằng tỉ lệ lạm phát sẽ giảm từ 7,7% vào năm 2004 xuống còn 5,7% năm 2005.

Chính phủ đã tiếp tục theo đuổi một chính sách tài khoá mở rộng vào năm 2004 và hy vọng quan điểm này sẽ còn tiếp tục nhằm trang trải chi phí cải cách và đầu tư vào cơ sở hạ tầng. Trước thực tế vai trò và tiềm năng khối tư nhân ngày càng được nâng cao, Chính phủ Việt Nam đã có những cải thiện hơn nữa về môi trường kinh doanh. Theo kết quả cuộc khảo sát kinh doanh của Việt Nam được thực hiện vào năm 2004, trên 2/3 số doanh nghiệp nước ngoài được khảo sát sẽ mở rộng hoạt động của họ trong vòng 3 năm tới.

Trên mặt trận mậu dịch đối ngoại, Chính phủ đang xúc tiến các nỗ lực ra nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và cho biết Chính phủ sẽ sửa đổi hoặc bãi bỏ những luật có liên quan đến thương mại và đầu tư trái với với các nguyên tắc của WTO.

Nguy cơ lớn đe dọa sức khoẻ cộng đồng là dịch cúm gia cầm tái xuất hiện vào cuối năm 2004 và đã lan ra nhiều tỉnh, thành trên cả nước. Mặc dù chưa khẳng định được dịch cúm có khả năng truyền từ người sang người, nhưng mối quan ngại về khả năng này ngày càng gia tăng và nếu điều đó xảy ra, chắc chắn sẽ là một thảm kịch đối với con người và cả từ góc độ kinh tế.

Xin xem thêm tại adb.org/media

Nguồn: ADB

Ngăn chặn các cuộc xung đột giữa những người sử dụng nước - mẫu chốt để bảo vệ bền vững nguồn nước sạch

Washington, DC - Khi các Bộ trưởng trên khắp thế giới tụ hội tại Trụ sở của Liên Hợp Quốc để thảo luận về các vấn đề quan trọng về nước, Quỹ Môi trường Toàn cầu (GEF) cho biết Cơ quan đã đầu tư trên 1 tỉ USD nhằm giúp ngăn chặn các cuộc xung đột giữa và trong các quốc gia đang đấu tranh để bảo vệ nguồn nước ngày càng khan hiếm. Một bước quan trọng nhằm đảm bảo cung cấp bền vững nguồn nước sinh hoạt là ngăn chặn xung đột giữa những người sử dụng.

Trong suốt 14 năm qua, trên 200 dự án của GEF đã giúp nâng cao công tác quản lý hệ thống nước dùng chung và bảo tồn đa dạng sinh học, ngăn chặn sự thoái hoá các khu đầm lầy, sông hồ - nguyên nhân dẫn đến các cuộc xung đột về nước tại các quốc gia đang phát triển. Các khoản viện trợ không hoàn lại của GEF còn đóng vai trò làm chất xúc tác kêu gọi thêm 3,5 tỉ USD từ các tổ chức quốc tế, các chính phủ, khối tư nhân, các tổ chức phi chính phủ và từ nhiều nguồn khác.

Ông Len Good, Chủ tịch kiêm Giám đốc điều hành của Quỹ nói "nước là một trong bốn nhu cầu cơ bản nhất và trong lịch sử nước đã từng là nguyên nhân dẫn đến nhiều cuộc xung đột giữa các quốc gia và các vùng miền. Mặc dù cộng đồng quốc tế đã chi ra khoảng gần 5 tỉ USD cho các mối quan tâm về nước, nhưng vẫn cần phải thực hiện nhiều cam kết mới nhằm giải quyết các cuộc xung đột tiềm năng bằng cách quản lý tốt hơn các nguồn nước dùng chung. GEF sẵn sàng tiếp tục hỗ trợ những nỗ lực nhằm giải quyết các cuộc xung đột về nước, việc sử dụng không hợp lý cũng như sự xuống cấp các nguồn nước."

Ngành nông nghiệp, công nghiệp và cư dân thành thị cũng như nông thôn tất cả đều phụ thuộc vào một nguồn nước ổn định. Thật khó cho các quốc gia khi cân đối những nhu cầu khác nhau này khi còn phải đấu tranh nhằm giữ đủ nước để đảm bảo cung cấp lâu dài. Quan điểm quản lý nguồn nước tổng hợp của GEF có gắng xem xét tất cả các khía cạnh về kỹ thuật, môi trường, kinh tế và xã hội đối với việc quản lý các nguồn nước.

GEF và các đối tác đã cùng nhau giúp các quốc gia kiểm nghiệm các phương pháp quản lý nguồn nước tổng hợp thực tế và nhạy cảm.

Kinh nghiệm của GEF cho thấy rằng chỉ tập trung vào một khía cạnh nào đó trong việc bảo vệ nguồn nước thường là không bền vững. Khi giải quyết các cuộc xung đột về nước, cần phải xem xét cả vấn đề quản lý sử dụng đất và trong nhiều trường hợp nhằm đảm bảo tính bền vững cần quản lý tổng hợp cả nguồn nước và đất.

GEF là cơ quan tài trợ lớn nhất cho các dự án nhằm cải thiện môi trường toàn cầu, đồng thời tạo sinh kế và cơ hội cho người nghèo trên khắp thế giới. GEF đã được chỉ định làm cơ chế tài chính cho những hiệp định về đa dạng sinh học, thay đổi khí hậu, sa mạc hoá, và các chất gây ô nhiễm nặng. Ngoài ra nó còn hỗ trợ những hiệp định quốc tế nhằm bảo vệ nguồn nước và tầng ô zôn. Xin thăm website www.theGEF.org để xem tóm tắt về "Hành động toàn cầu về nước" mới của GEF.

Nguồn: Ngân hàng Thế giới

Việt Nam tạo điều kiện thuận lợi cho các công ty nước ngoài nhập khẩu

Các công ty có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) sẽ được miễn các thủ tục hải quan khi nhập nguyên liệu và máy móc phục vụ việc sản xuất của công ty.

Nếu Thủ tướng phê duyệt đề án mới được Bộ Thương mại đệ trình lên này thì các công ty FDI hoạt động tại Việt Nam sẽ không phải xin phép chính quyền địa phương và được miễn thủ tục hải quan khi nhập nguyên liệu và thiết bị phục vụ sản xuất của họ.

Tuy nhiên họ vẫn phải được các cơ quan hữu quan cấp phép nếu nhập khẩu các mặt hàng tiêu dùng.

Hiện tại, các công ty FDI phải xin phép ban quản lý các khu công nghiệp hoặc sở thương mại tỉnh/thành nơi công ty đặt trụ sở khi nhập khẩu thiết bị và máy móc.

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, trong quý 1 năm nay các công ty FDI tại Việt Nam đã nhập khẩu với tổng trị giá hàng hoá là \$2,69 tỉ, tăng 16,8% so với cùng kỳ năm trước và chiếm 34.36% tổng kim ngạch nhập khẩu trong cùng thời kỳ của cả nước.

Nguồn: Website ĐSQ Đan Mạch

Những thuận lợi mới trong Kế hoạch

Tín dụng hỗn hợp của DANIDA

Những triển vọng mới đối với tín dụng hỗn hợp tại Việt Nam

Trong buổi rà soát thường niên về các Khoản tín dụng Hỗn hợp của Đan Mạch dành cho Việt Nam diễn ra từ 12-15 tháng 4 năm 2005, một Bản kế hoạch Tín dụng hỗn hợp sửa đổi đã được trình lên Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam.

Việc sửa đổi lần này chủ yếu liên quan đến việc bãi bỏ yêu cầu về phần đóng góp tối thiểu là 50% số vốn của phía Đan Mạch trong các hợp đồng thương mại tài trợ. Nhưng trong các trường hợp này chủ hợp đồng vẫn phải là một công ty Đan Mạch.

Ngoài ra, Bản sửa đổi còn bao gồm một điều kiện thuận lợi mới cho các nghiên cứu khả thi nhằm giúp trang trải phần chi phí xây dựng các nghiên cứu khả thi và các nghiên cứu chuẩn bị dự án khác.

Nhằm thúc đẩy việc xây dựng các dự án nhỏ (dưới 2 triệu SDR), theo kế hoạch này phía Đan Mạch sẽ tài trợ 100% và yêu cầu về giá trị tín dụng của người vay/người bảo lãnh cũng được nới lỏng cùng với việc áp dụng các thủ tục đơn giản hơn.

Bộ Kế hoạch và đầu tư đánh giá cao việc sửa đổi Kế hoạch Tín dụng hỗn hợp lần này của Đan Mạch và nhất trí ký một hiệp định khung sửa đổi mới đối với các Khoản tín dụng hỗn hợp của Đan Mạch dành cho Việt Nam.

Trong lần rà soát này, các bên đã nhất trí rằng xét tổng thể các dự án đang được thực hiện thành công.

Trong số các dự án được đề trình xin tài trợ có các dự án xây dựng Đài truyền hình địa phương và thiết bị chăm sóc y tế.

Nguồn: Website ĐSQ Đan Mạch

Dự báo về ODA của các nước thuộc Ủy ban Viện trợ Phát triển

Viện trợ phát triển chính thức (ODA) cho các nước đang phát triển đã tăng lên 78,6 tỷ USD trong năm 2004, mức cao nhất từ trước đến nay. Nếu tính đến yếu tố lạm phát và sự sụt giá của đồng đôla Mỹ thì ODA năm 2004 tăng

4,6% so với năm 2003, cao hơn mức tăng 4,3% của năm 2003 so với năm 2002.

Tỷ lệ ODA so với tổng thu nhập quốc dân (GNI) của các nước thuộc Ủy ban Viện trợ Phát triển (DAC) đạt 0,25%, bằng với năm 2003 nhưng tăng so với mức 0,23% năm 2002 và 0,22% năm 2001.

ODA của 15/22 nước thành viên DAC tăng trong năm 2004. Mỹ tiếp tục là nhà viện trợ lớn nhất xét về giá trị tuyệt đối, tiếp theo là Nhật Bản, Pháp, Anh và Đức. Những nước vượt mục tiêu ODA chiếm 0,7% GNI của Liên

hợp quốc là Đan Mạch, Lúcxămbua, Hà Lan, Na Uy và Thụy Điển.

Trong số các nước OECD không thuộc DAC chỉ có Ba Lan cung cấp số liệu ban đầu cho thấy ODA của nước này tăng lên thành 124 triệu USD trong năm 2004 khi Ba Lan gia nhập EU.

Dự kiến trong hai năm 2005 - 2006, ODA của các nước DAC sẽ tăng đáng kể. Nếu các nước viện trợ thực hiện cam kết được đặt ra tại Hội nghị Tài trợ Phát triển Monterrey năm 2002, chỉ số ODA/GNI sẽ tăng từ 0,25% năm 2004 lên 0,3% năm 2006.

Dưới đây là bảng số liệu ODA ròng của các nước DAC năm 2004:

Quốc gia	ODA tính theo giá hiện hành (triệu USD)	Tỷ lệ ODA/GNI (%)	So sánh giữa năm 2004 với 2003 (%)
Ôxtrâyliia	1465	0,25	2,3
Áo	691	0,24	22,0
Bỉ	1452	0,41	-30,3
Canada	2537	0,26	12,2
Đan Mạch	2025	0,84	3,5
Phần Lan	655	0,35	5,9
Pháp	8475	0,42	4,3
Đức	7497	0,28	-0,4
Hy Lạp	464	0,23	13,1
Ai-len	586	0,39	2,2
Italia	2484	0,15	-9,7
Nhật Bản	8859	0,19	-4,8
Lucxămbua	241	0,85	10,5
Hà Lan	4235	0,74	-4,0
Niu Dilân	210	0,23	8,2
Na Uy	2200	0,87	-2,9
Bồ Đào Nha	1028	0,63	187,5
Tây Ban Nha	2547	0,26	14,5
Thụy Điển	2704	0,77	1,4

Thụy Sĩ	1379	0,37	-3,0
Anh	7836	0,36	8,8
Mỹ	18999	0,16	14,1
Tổng	78568	0,25	4,6

Nguồn: Bộ KH - ĐT (theo OECD)